

Số: 2033 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh (cục bộ) Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Phong Điền - Viglacera, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đối với có ký hiệu khu đất CN-5

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng về việc quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân công, phân cấp và ủy quyền công tác quản lý Quy hoạch - Kiến trúc xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Phong Điền – Viglacera, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Phong Điền – Viglacera, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 2380/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt điều chỉnh (cục bộ) Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Phong Điền – Viglacera, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 2943/SXD-QHKT ngày 13 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh (cục bộ) Quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu công nghiệp Phong Điền - Viglacera, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đối với khu đất có ký hiệu CN-5 gồm những nội dung như sau (đính kèm bản vẽ điều chỉnh quy hoạch):

1. Cập nhập các chỉ tiêu quy hoạch tại các khu đất Nhà máy, xí nghiệp, cụ thể như sau:

- Tầng cao công trình: ≤ 03 tầng ($\leq 25m$);
- Mật độ xây dựng: $\leq 65\%$.

2. Điều chỉnh lô đất có ký hiệu CN-5 (có diện tích $352.400m^2$) thành lô đất ký hiệu CN-5-1 và lô đất ký hiệu CN-5-2 để xây dựng ống khói và các hạng mục công trình phụ trợ, các chỉ tiêu quy hoạch sau khi điều chỉnh cục bộ quy hoạch, cụ thể như sau:

a) Đối với Lô đất ký hiệu CN-5-1:

- Diện tích: $333.992m^2$.
- Tầng cao công trình: ≤ 03 tầng ($\leq 25m$).
- Mật độ xây dựng: $\leq 65\%$.

b) Đối với Lô đất ký hiệu CN-5-2:

- Diện tích: $18.408m^2$.
- Chiều cao xây dựng ống khói: $\leq 75m$.
- Tầng cao xây dựng các hạng mục công trình phụ trợ: ≤ 03 tầng ($\leq 25m$).
- Mật độ xây dựng: $\leq 40\%$.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 31/12/2014, Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 04/6/2015 và Quyết định số 2380/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh không trái với Quyết định này vẫn giữ nguyên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải; Trưởng ban Ban Quản lý Khu Kinh tế công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Phong Điền và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP và PCVP Phan Lê Hiến;
- Lưu: VT, QHXT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Phương